

LD VIETSOVPETRO
TRƯỞNG BAN BDTT

K/g: D/c Giám đốc Công ty bay dịch vụ miền nam

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 31/05/2021

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		BK6+BK8+P2	7:25	9+6+7	0+0+0		4+7+11	0+0+0	
2		P1+BK14	7:25	16+5	0+0+0		10+8	0+0+0	
3		BK8+P2+BK5 ↘	9:25	0+15+6	0+0+0		0+14+8	0+0+0	chuyen 1 BK8-P2
4		P1+P8+P4	9:25	17+0+0	0+0+0		15+2+2	0+0+0	
5		P2+BK6+CLO	11:25	21+0+0	0+0+0		11+4+7	0+0+0	

TTBDSX

Ghi Chú : Xem lịch bay sau 17h và mở rộng dòng này để xem tất cả các thông báo.

1/Đi về trong ngày BK6-4ng

2/1 nguoi đi BK8 chuyen sang P2 chuyen đợt 2

3/TD5 về qua BK14

FLIGHT MANIFEST

DATE: 31/05/2021	FROM: VT	AIRCRAFT: 427	ETD: 07:30
FLIGHT: 01	TO: BK6 - BK8 - P2	CREW: VThắng - XTrường - PTUẤN	ETA: 09:10
XANH-1			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYEN VAN THU	BK6				55	69	D-HANH	Vietnamese
2	NGUYEN THE TIEN	BK6	18	1	3		76	KH-THAC	Vietnamese
3	BUI DINH PHI	BK6					63	NIFI	Vietnamese
4	NGUYEN TIEN THANG	BK6					56	NIFI	Vietnamese
5	LE NGOC AN	BK6	23	1	5		79	KH-THAC	Vietnamese
6	CHU QUYNH AN	BK6	19	1	5		103	KH-THAC	Vietnamese
7	HOANG NGOC ANH CHIEN	BK6	20-21	2	10		70	KH-THAC	Vietnamese
8	VU VAN THO	BK6	22	1	7		73	KH-THAC	Vietnamese
9	NGUYEN VAN PHE	BK6	17	1	5		66	PSV	Vietnamese
10	BAGRAMOV	BK8	16-17	2	17		95	KH-THAC	Russian
11	NGUYEN TAT HOA	BK8					79	KH-THAC	Vietnamese
12	TRAN VAN THUAN	BK8	21	1	5		78	KH-THAC	Vietnamese
13	NGUYEN HUU HA	BK8	19	1	15		55	KH-THAC	Vietnamese
14	TRAN THANH SON	BK8	20	1	9		63	KH-THAC	Vietnamese
15	BUI DAT CANH	BK8	18	1	9		65	PSV	Vietnamese
16	NGUYEN SON TRUONG	P2	04	1	4	55	65	KH-THAC	Vietnamese
17	NGUYEN THE ANH	P2	06	1	5		71	KH-THAC	Vietnamese
18	PHAM QUOC HIEN	P2					65	KH-THAC	Vietnamese
19	TRINH BA DONG	P2	09-10	2	12		69	KH-THAC	Vietnamese
20	TRAC DUC HUY	P2	08	1	4		69	KH-THAC	Vietnamese
21	HOANG MINH DUC	P2	05	1	7		70	KH-THAC	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	BK6	9	7	35	655	55	4		
2	BK8	6	6	55	435	0	7		
3	P2	6	6	32	409	55	11		
TOTAL		21	19	122	1.499	110	22		
WEIGHT KG				122	1.499	110			

GRAND TOAL: 1.731 KGS

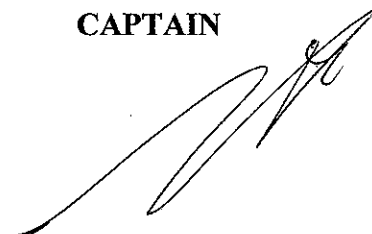
VSP REP.



VNHS REP.



CAPTAIN





FLIGHT MANIFEST

DATE: 31/05/2021	FROM: VT	AIRCRAFT: 846	ETD: 07:35
FLIGHT: 02	TO: P1 - BK14	CREW: TUYẾN - Dương - DTùng	ETA: 09:15
CAM-1			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	VŨ VIỆT THANH	P1	69	1	8		75	KH-THAC	Vietnamese
2	HỒ NGỌC HÙNG	P1	75	1	5		80	KH-THAC	Vietnamese
3	VŨ XUÂN QUÝ	P1	76	1	14		105	KH-THAC	Vietnamese
4	LÊ VĂN THẮNG	P1	66	1	6		65	KH-THAC	Vietnamese
5	NGUYỄN QUANG THỌ	P1					82	KH-THAC	Vietnamese
6	NGUYỄN KHANH DUY	P1					80	KH-THAC	Vietnamese
7	LƯU VĂN TUẤN	P1	65	1	3		65	KH-THAC	Vietnamese
8	VÌ KHẮC THÀNH	P1	63	1	5		69	KH-THAC	Vietnamese
9	ĐINH VĂN THẮNG	P1	64	1	5		65	KH-THAC	Vietnamese
10	VŨ DUY KHANH	P1	67-68	2	8		63	KH-THAC	Vietnamese
11	BUI HUY NGHIỆP	P1					75	KH-THAC	Vietnamese
12	TRẦN MINH THANH	P1	70-71	2	20		55	KH-THAC	Vietnamese
13	NGÔ HOANG NAM	P1	77	1	12		76	KH-THAC	Vietnamese
14	ĐẶNG XUÂN SƠN	P1	72-73	2	18		72	KH-THAC	Vietnamese
15	TRẦN THANH HAI	P1	74	1	12		72	KH-THAC	Vietnamese
16	NGUYEN TIEN DUNG	P1	78	1	6		68	NIP1	Vietnamese
17	TRẦN VIỆT HỒ	BK14	20	1	15		75	DVL	Vietnamese
18	TRƯƠNG QUỐC THẮNG	BK14	15	1	15		83	DVL	Vietnamese
19	NGUYỄN VŨ ĐÌNH DUY	BK14	18-19	2	20		80	DVL	Vietnamese
20	LÊ VĂN BAO	BK14	17	1	13		60	DVL	Vietnamese
21	VŨ VĂN NAM	BK14	16	1	15		65	DVL	Vietnamese
22	PHẠM HAI LONG	BK14	21-22	2	13	40	70	DVL	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P1	16	16	122	1.167	0	14		
2	BK14	6	8	91	433	40	8		
TOTAL		22	24	213	1.600	40	22		
WEIGHT KG				213	1.600	40			

GRAND TOAL: 1.853 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 31/05/2021	FROM: VT	AIRCRAFT: 427	ETD: 09:30
FLIGHT: 03	TO: BK8 - P2 - BK5	CREW: VThắng - XTrường - PTUẤN	ETA: 11:10
CAM-2			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	DANG TIEN TOAN	BK8	22	1	10	32	71	COKHI	Vietnamese
2	LE VAN ĐÔNG	P2	14	1	3		80	KH-THAC	Vietnamese
3	LUU VAN TU	P2	24	1	4		69	KH-THAC	Vietnamese
4	VU VAN NAM	P2	20	1	6		60	KH-THAC	Vietnamese
5	VU VAN HIEU	P2	25	1	4		57	KH-THAC	Vietnamese
6	NGUYEN PHU HUU	P2	17	1	7		67	KH-THAC	Vietnamese
7	NGUYEN DINH NAM	P2	21	1	7		70	KH-THAC	Vietnamese
8	NGUYEN VAN HIEU	P2	26	1	11		81	KH-THAC	Vietnamese
9	BUI THO DUNG	P2					62	KH-THAC	Vietnamese
10	LE NGOC THANG	P2	15	1	13		82	KH-THAC	Vietnamese
11	NGUYEN TIEN HUNG	P2	18	1	5		68	KH-THAC	Vietnamese
12	K. LING	P2	07	1	5		71	KH-THAC	Vietnamese
13	TANG MANH HA	P2	19	1	5		68	KH-THAC	Vietnamese
14	NGUYEN XUAN PHONG	P2	22	1	8		60	KH-THAC	Vietnamese
15	PHAM VAN QUYEN	P2	23	1	2		71	KH-THAC	Vietnamese
16	VU NGOC DUNG	P2	16	1	6		70	KH-THAC	Vietnamese
17	NGUYEN KHAC QUOC	BK5	14	1	6	40	67	KH-THAC	Vietnamese
18	NGUYEN QUOC HOAN	BK5	48	1	6		60	KH-THAC	Vietnamese
19	VU VAN THAP	BK5	51-52	2	10	11	60	KH-THAC	Vietnamese
20	LE BA HOA	BK5	49	1	18		76	KH-THAC	Vietnamese
21	TRUONG THE VINH	BK5	50	1	9		70	KH-THAC	Vietnamese
22	NGUYEN VAN KHANH	BK5	40	1	5		68	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	BK8	1	1	10	71	32	0	11	CHUYEN 1 PAX BK8 SANG P2
2	P2	15	14	86	1.036	0	14		
3	BK5	6	7	54	401	51	8		
TOTAL		22	22	150	1.508	83	22		
WEIGHT KG				150	1.508	83			

GRAND TOAL: 1.741 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 31/05/2021	FROM: VT	AIRCRAFT: 846	ETD: 09:35
FLIGHT: 04	TO: P1 - P8 - P4	CREW: TUYỀN - Dương - DTùng	ETA: 11:15
XANH-2			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	ĐẶNG ĐỨC TOANH	P1	89	1	5		62	KH-THAC	Vietnamese
2	NGUYỄN ĐÌNH HAI	P1	82	1	4		74	KH-THAC	Vietnamese
3	DƯƠNG DUY KHUÔNG	P1	83	1	11		71	KH-THAC	Vietnamese
4	LÊ MINH HIỂU	P1	90	1	5		71	KH-THAC	Vietnamese
5	HỒ NGUYỄN KHÁNH DUY	P1					57	KH-THAC	Vietnamese
6	NGUYỄN XUÂN THƯƠNG	P1	87-88	2	12		82	KH-THAC	Vietnamese
7	LÊ VĂN TỰ	P1	80	1	5		65	KH-THAC	Vietnamese
8	HỒ HỮU CHUNG	P1	86	1	6		52	KH-THAC	Vietnamese
9	TRẦN QUANG PHƯỚC	P1					80	KH-THAC	Vietnamese
10	CAO ĐĂNG PHONG	P1	84-85	2	7		70	KH-THAC	Vietnamese
11	TRẦN VĂN LINH	P1	93	1	5		80	NIPi	Vietnamese
12	NGUYỄN ĐÌNH TRUNG	P1	98-99	2	12		74	T-TIN	Vietnamese
13	THAI MINH HAI	P1	96-97	2	15	6	77	T-TIN	Vietnamese
14	LÊ HUY TÂN	P1	94-95	2	8		64	YTE	Vietnamese
15	NGUYỄN VĂN TỊNH	P1	91	1	7		68	DK9	Vietnamese
16	NGUYỄN QUỐC ANH	P1	92	1	9		83	DK9	Vietnamese
17	LE QUANG TIEN	P1	81	1	3		62	KH-THAC	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P1	17	20	114	1.192	6	11		
2	P8	0	0	0	0	24	2		
3	P4	0	0	0	0	0	5		
TOTAL		17	20	114	1.192	30	18		
WEIGHT KG				114	1.192	30			

GRAND TOAL: 1.336 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST

DATE: 31/05/2021	FROM: VT	AIRCRAFT: 427	ETD: 11:30
FLIGHT: 05	TO: P2 - BK6 - CLO	CREW: VThắng - ĐNam - QTrưởng	ETA: 13:10
VANG-3			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	LÊ SINH TÂM	P2	34	1	5		80	KH-THAC	Vietnamese
2	NGUYỄN KHẮC LAM	P2	39	1	5		65	KH-THAC	Vietnamese
3	LÊ ĐÌNH HUÂN	P2	45	1	3		48	KH-THAC	Vietnamese
4	LÊ VĂN LONG	P2	44	1	6		76	KH-THAC	Vietnamese
5	HỒ CHẾ LINH	P2	46-47	2	14		74	KH-THAC	Vietnamese
6	BUI ĐỨC HẠ	P2	40	1	9	20	60	CODIEN	Vietnamese
7	DOAN VIỆT ĐÔNG	P2	33	1	6		79	CODIEN	Vietnamese
8	KHÔNG TIẾN DŨNG	P2	50	1	4		76	KHI	Vietnamese
9	IVANOV MAKSIM	P2	43	1	20	20	99	XAYLAP	Russian
10	LÊ HỒNG HÂN	P2	37-38	2	19		63	XAYLAP	Vietnamese
11	BUI VĂN THIẾT	P2	29	1	10		70	XAYLAP	Vietnamese
12	PHẠM VĂN VUI	P2	32	1	11		65	XAYLAP	Vietnamese
13	HOANG VAN HONG	P2	41-42	2	16		91	XAYLAP	Vietnamese
14	VU DUY ĐỨC	P2	30	1	12		70	XAYLAP	Vietnamese
15	HA MẠNH DŨNG	P2	31	1	10		70	XAYLAP	Vietnamese
16	TRẦN QUANG VIỆT	P2	54-55	2	18		60	XAYLAP	Vietnamese
17	VU TUÂN ANH	P2	27	1	10	15	75	XAYLAP	Vietnamese
18	ĐÀO VĂN KHÔI	P2	35-36	2	18		55	XAYLAP	Vietnamese
19	TÀ QUANG PHÚC	P2	48	1	5		110	PSV	Vietnamese
20	LÊ TIẾN LỢI	P2	49	1	2		73	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P2	20	25	203	1.459	55	11		
2	BK6	0	0	0	0	0	4		
3	CLO	0	0	0	0	99	6		
TOTAL		20	25	203	1.459	154	21		
WEIGHT KG				203	1.459	154			

GRAND TOAL: 1.816 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN